

**TÒA ÁN NHÂN DÂN  
HUYỆN CĐ  
TỈNH LA**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 139/2022/HNGĐ-ST

Ngày: 29-12-2022.

“V/v tranh chấp ly hôn giữa anh  
H và chị Ng”.

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN CĐ- TỈNH LA**

**- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Lê Hữu Lộc.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Nguyễn Văn Út.

2. Bà Nguyễn Thị Bích Phượng.

**- Thư ký phiên tòa:** Bà Phan Thị Hương - Thư ký Tòa án nhân dân huyện CĐ, tỉnh LA.

Ngày 29 tháng 12 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện CĐ, tỉnh LA xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 460/2022/TLST-HNGĐ ngày 03 tháng 10 năm 2022 về “Tranh chấp ly hôn” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 130/2022/QĐXXST-HNGĐ ngày 17 tháng 11 năm 2022 giữa các đương sự:

1. *Nguyên đơn:* Anh Nguyễn Văn Mười H, sinh năm: 1973;

Địa chỉ: Ấp 1, xã LĐ, huyện CĐ, tỉnh LA.

2. *Bị đơn:* Chị Nguyễn Thị Ng, sinh năm: 1976;

Địa chỉ: Ấp 1, xã LĐ, huyện CĐ, tỉnh LA.

(Anh H có mặt, chị Ng vắng mặt)

**NỘI DUNG VỤ ÁN:**

*- Theo đơn khởi kiện đề ngày 19 tháng 9 năm 2022 và lời khai tại phiên tòa nguyên đơn anh Nguyễn Văn Mười H trình bày:*

Anh H và chị Ng tổ chức lễ cưới năm 1996, có đăng ký kết hôn ngày 05/11/1996 tại Ủy ban nhân dân xã LĐ, huyện CĐ, tỉnh LA, hôn nhân tự nguyện. Sau khi cưới, vợ chồng sống chung hạnh phúc được một thời gian. Đến giữa năm 2021 thì phát sinh mâu thuẫn. Nguyên nhân mâu thuẫn do vợ chồng bất đồng quan điểm sống và vấn đề tiền bạc, chị Ng làm kinh tế nhiều lần thua lỗ anh H phải bán nhà để trả nợ cho chị Ng. Vợ chồng sống ly thân từ giữa năm

2021 đến nay. Trong suốt thời gian ly thân anh H và chị Ng không tìm gặp nhau để hàn gắn. Nhận thấy mâu thuẫn vợ chồng đã trầm trọng, tình cảm không còn nên anh yêu cầu được ly hôn với chị Ng.

Về nuôi con chung: Vợ chồng có 03 con chung tên Nguyễn Tấn S, sinh ngày 27/10/1996, Nguyễn CL, sinh ngày 15/11/2001 đều đã trưởng thành và Nguyễn Khánh D, sinh ngày 03/4/2011. Khi ly hôn, anh H yêu cầu được tiếp tục nuôi cháu D và không yêu cầu chị Ng phải cấp dưỡng nuôi con.

Về tài sản chung: Không có.

Về nợ chung: Không có.

*Bị đơn chị Nguyễn Thị Ng đã được Tòa án tổng đạt Thông báo thụ lý vụ án và các văn bản tố khác cho chị Ng biết để thực hiện quyền và nghĩa vụ theo quy định của pháp luật, nhưng không có ý kiến gì và vắng mặt suốt quá trình giải quyết vụ án.*

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa và căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định.

[1] Về tố tụng dân sự: Anh Nguyễn Văn Mười H khởi kiện yêu cầu ly hôn với chị Nguyễn Thị Ng. Chị Ng là bị đơn hiện nay cư trú tại ấp 1, xã LĐ, huyện CĐ, tỉnh LA. Căn cứ vào Điều 28, Điều 35, khoản 1 Điều 39 của Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015 vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện CĐ. Bị đơn chị Nguyễn Thị Ng được Tòa án tổng đạt hợp lệ các văn bản tố tụng nhưng chị Ng vắng mặt nên Tòa án tiến hành xét xử vắng mặt bị đơn theo quy định khoản 2 Điều 227 của Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015.

[2] Xét yêu cầu khởi kiện của anh Nguyễn Văn Mười H.

[2.1] Về quan hệ hôn nhân: Anh Nguyễn Văn Mười H và chị Nguyễn Thị Ng có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã LĐ, huyện CĐ vào ngày 05/11/1996 là hôn nhân hợp pháp. Vợ chồng chung sống với nhau được một thời gian thì phát sinh mâu thuẫn, về nguyên nhân mâu thuẫn theo như anh H trình bày do bất đồng về tiền bạc, kinh tế. Anh H và chị Ng đã sống ly thân từ giữa năm 2021 đến nay, cả hai đều không có thiện chí hàn gắn tình cảm. Như vậy có thể thấy mâu thuẫn giữa anh H và chị Ng đã trầm trọng, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích hôn nhân không đạt được nên căn cứ Điều 56 Luật hôn nhân và gia đình năm 2014 Hội đồng xét xử chấp nhận cho anh Nguyễn Văn Mười H được ly hôn với chị Nguyễn Thị Ng.

[2.2] Về nuôi con chung và cấp dưỡng nuôi con: Vợ chồng có 03 con chung tên Nguyễn Tấn S, sinh ngày 27/10/1996, Nguyễn CL, sinh ngày 15/11/2001 đều đã trưởng thành và Nguyễn Khánh D, sinh ngày 03/4/2011. Khi

ly hôn, anh H yêu cầu được tiếp tục nuôi cháu D và không yêu cầu chị Ng phải cấp dưỡng nuôi con. Xét thấy hiện tại cháu D đang sống với anh H ổn định và cháu có nguyện vọng muốn tiếp tục sống với anh H, anh H yêu cầu được tiếp tục nuôi con là phù hợp với quy định của pháp luật tại Điều 81 của Luật Hôn nhân và Gia đình nên Hội đồng xét xử xét chấp nhận cho anh H được tiếp tục nuôi cháu D; cháu S và cháu Ly đã trưởng thành nên Hội đồng xét xử không xét. Chị Ng được quyền thăm nom, chăm sóc, giáo dục con chung. Việc thăm nom chăm sóc con được thực hiện theo Điều 82, 83, 84 của Luật Hôn nhân và Gia đình. Về cấp dưỡng nuôi con: Tại khoản 2 Điều 82 của Luật Hôn nhân và Gia đình quy định: “*Cha, mẹ không trực tiếp nuôi con có nghĩa vụ cấp dưỡng cho con*”. Tuy nhiên, anh H không yêu cầu chị Ng cấp dưỡng nuôi con nên Hội đồng xét xử không xét.

[2.3] Về tài sản chung và nợ chung: Anh H trình bày không có tài sản chung và nợ chung nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[3] Về án phí sơ thẩm: Anh Nguyễn Văn Mười H phải chịu án phí Hôn nhân và Gia đình sơ thẩm theo quy định tại Điều 147 Bộ luật Tố tụng Dân sự và Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về án phí và lệ phí Tòa án.

Vì các lẽ trên,

### **QUYẾT ĐỊNH:**

Căn cứ Điều 28, Điều 35, Điều 36, Điều 39, Điều 147, khoản 2 Điều 227, Điều 266, Điều 271, Điều 273 Bộ luật Tố tụng Dân sự;

Căn cứ Điều 51, 56, 81, 82, 83, 84 Luật Hôn nhân và Gia đình năm 2014; Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về án phí và lệ phí Tòa án.

Tuyên xử:

[1] Chấp nhận yêu cầu khởi kiện ly hôn của nguyên đơn anh Nguyễn Văn Mười H đối với bị đơn chị Nguyễn Thị Ng.

Về quan hệ hôn nhân: Anh Nguyễn Văn Mười H được ly hôn với chị Nguyễn Thị Ng.

Về nuôi con chung: Vợ chồng có 03 con chung tên Nguyễn Tấn S, sinh ngày 27/10/1996, Nguyễn CL, sinh ngày 15/11/2001 đều đã trưởng thành và Nguyễn Khánh D, sinh ngày 03/4/2011. Anh Nguyễn Văn Mười H được tiếp tục nuôi dưỡng con chung tên Nguyễn Khánh D. Chị Nguyễn Thị Ng không cấp dưỡng nuôi con.

Bên không trực tiếp nuôi con có quyền thăm nom, chăm sóc, giáo dục con không ai được cản trở. Vì lợi ích của con theo yêu cầu của anh H, chị Ng, người thân thích, cơ quan quản lý nhà nước về gia đình, cơ quan quản lý nhà nước về

trẻ em và Hội liên hiệp phụ nữ, Tòa án có thể quyết định thay đổi người trực tiếp nuôi con hoặc tiền cấp dưỡng cho con.

[2] Về án phí sơ thẩm: Anh Nguyễn Văn Mười H phải chịu 300.000 đồng án phí Hôn nhân và Gia đình sơ thẩm nhưng được trừ số tiền tạm ứng án phí anh H đã nộp 300.000 đồng theo biên lai thu số 0000681 ngày 27/9/2022 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện CD, tỉnh LA, anh H đã nộp đủ.

[3] Về quyền kháng cáo bản án: Đương sự có mặt được quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Đương sự vắng mặt được quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết.

*Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định của Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.*

**Nơi nhận:**

- TAND tỉnh LA;
- VKSND huyện;
- Chi cục THA DS huyện;
- Các đương sự;
- UBND xã LD;
- Lưu hồ sơ vụ án; án văn.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**Lê Hữu Lộc**

